

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CAO LÃNH
TỈNH ĐỒNG THÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 48/2023/HS-ST
Ngày: 18/9/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO LÃNH, TỈNH ĐỒNG THÁP

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Trường Chinh.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Nguyễn Anh Tuấn.
- Bà Nguyễn Thị Phụng.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Toàn là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Thanh Tâm - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 12 và 18 tháng 9 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 35/2023/TLST-HS ngày 03 tháng 8 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 39/2023/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 8 năm 2023 đối với:

* *Bị cáo:* **Phạm Văn L** - sinh năm 1982 tại Đồng Tháp; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: Ấp B, xã M, huyện C, tỉnh Đồng Tháp; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 4/12; Nghề nghiệp: Làm vườn; Con ông Phạm Văn L1, sinh năm 1953 và bà Đinh Thị T, sinh năm 1953; Vợ tên Huỳnh Thị D, sinh năm 1982; Có 02 con, con lớn sinh năm 2001, con nhỏ sinh năm 2004; Tiền án, tiền sự: Không có; Tạm giữ, tạm giam: Không; Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

* *Người bị hại:* Anh **Nguyễn Hoàng H** - sinh năm 1984; Nơi cư trú: Ấp B, xã M, huyện C, tỉnh Đồng Tháp (có mặt).

* *Người làm chứng:*

- Anh **Phạm Văn C** - sinh năm 1982; Địa chỉ: Ấp A, xã M, huyện C, tỉnh Đồng Tháp (có mặt).

- Anh **Bùi Hoàng T1** - sinh năm 1986; Địa chỉ: Ấp C, xã M, huyện C, tỉnh Đồng Tháp (có mặt).

- Anh **Phạm Phước T2** - sinh năm 1994; Địa chỉ: Ấp C, xã M, huyện C, tỉnh Đồng Tháp (có mặt).

- Chị **Nguyễn Thị Phượng L2** - sinh năm 1990; Địa chỉ: Ấp B, xã M, huyện C, tỉnh Đồng Tháp (vắng mặt).

* *Người giám định:* Bà **Phạm Huỳnh T3** và anh **Nguyễn Việt T4** là người Đại diện Trung tâm pháp y tỉnh Đ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo Phạm Văn L bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lãnh truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng 20 giờ ngày 27/6/2022 Phạm Văn L, Nguyễn Hoàng H, Phạm Phước T2, Phạm Tiến V, Bùi Hoàng T1 và Phạm Văn C cùng nhau uống bia tại bãi giữ xe của anh C ở khu vực ấp A, xã M, huyện C, tỉnh Đồng Tháp. Trong lúc uống bia, H rủ L đánh bạc với hình thức lắc bầu cua ăn thua bằng tiền, L không đồng ý chơi nên H nói với L “Chơi lắc bầu cua ngu”. Khi H nói xong, L tức giận nên tay phải cầm ly thủy tinh loại có quay cầm (ly dùng để uống bia) đang để trên bàn đánh một cái trúng vào vùng mắt bên trái của H gây thương tích, H được đưa đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện Mắt thành phố H đến ngày 30/6/2022 xuất viện.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 21 ngày 07/12/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Đ kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể của Nguyễn Hoàng H như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Sẹo vết thương phần mềm thái dương trái cách đuôi mày trái 01 cm, kích thước nhỏ, tỷ lệ tổn thương 03%;

- Sẹo vết thương phần mềm đuôi mi mắt trái, kích thước nhỏ, tỷ lệ tổn thương 03%;

- Sẹo vết thương phần mềm phía dưới mi dưới mắt trái, kích thước nhỏ, tỷ lệ tổn thương 03%;

- Vết biến đổi sắc tố da gò má trái, tỷ lệ tổn thương: 01%;

- Sẹo rách giác mạc đã khâu kín gây giảm thị lực mắt trái 1/10, tỷ lệ tổn thương 25%.

2. Căn cứ Bảng tỷ lệ tổn thương cơ thể ban hành kèm theo Thông tư số 22/2019/TT- BYT ngày 28/8/2019 của Bộ trưởng Bộ Y quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của Nguyễn Hoàng H do thương tích gây nên hiện tại là 32% tại thời điểm giám định theo nguyên tắc cộng lùi tại thông tư.

3. Kết luận khác:

- Sẹo rách giác mạc- cũng mạc gây giảm thị lực mắt trái do vật tày gây nên.

- Các tổn thương còn lại do vật sắc nhọn gây nên.
- Chiều hướng tổn thương do ngoại lực tác động trực tiếp gây nên.

Qua làm việc H yêu cầu giám định lại tỷ lệ thương tật, cho rằng tỷ lệ thương tật 32% là cao, do trước đó trong quá trình làm thuê H bị cây quẹt vào mắt nhưng H không đưa ra được hồ sơ bệnh án điều trị và các chứng cứ phù hợp mà chỉ tự mua thuốc điều trị tại nhà do đó không có căn cứ để giám định lại tỷ lệ thương tật đối với H.

Đối với ly thủy tinh, loại ly có quay cầm L dùng làm hung khí để đánh H là của Phạm Văn C, khi gây thương tích xong ly bị bể nhiều mảnh, C nhặt bỏ vào thùng rác nên không tìm được. C cũng không yêu cầu L phải bồi thường nên không xem xét giải quyết.

Quá trình điều tra, Nguyễn Hoàng H yêu cầu bị can L bồi thường tiền chi phí điều trị thương tích, tiền tổn thất tinh thần và các chi phí hợp lý với số tiền 200.000.000 đồng. Hiện L đã bồi thường xong số tiền trên cho H, H không yêu cầu gì thêm đồng thời làm đơn xin bãi nại cho Phạm Văn L.

Tại Cáo trạng số 34/CT-VKSHCL ngày 31/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lãnh đã truy tố bị cáo Phạm Văn L về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lãnh giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo, đồng thời đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Phạm Văn L phạm tội “Cố ý gây thương tích”; áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; Điều 38; điểm b và s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017; Xử phạt bị cáo Phạm Văn L với mức án từ 03 năm tù đến 04 năm tù.

- Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong nên không xem xét giải quyết.
- Về xử lý vật chứng vụ án: Không có.

* Bị cáo Phạm Văn L đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng và không có ý kiến tranh luận gì đối với Luận tội của Kiểm sát viên. Lời nói sau cùng, bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

* Người bị hại anh Nguyễn Hoàng H có thắc mắc về tỷ lệ tổn thương cơ thể là quá cao, cụ thể là do lúc nhập viện để điều trị thương tích thì thị lực mắt trái của anh là 4/10 nhưng sau đó được cơ quan giám định xác định thị lực giảm xuống còn 01/10. Sau khi được đại diện cơ quan giám định giải thích thì anh H không có ý kiến gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện C, Điều tra viên, Viện kiểm sát huyện C, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Quá trình điều tra, truy tố, chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, mọi hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Phạm Văn L đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội được mô tả trong bản cáo trạng số 34/CT-VKSHCL ngày 31/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lãnh là đúng với hành vi của bị cáo. Vào khoảng 20 giờ ngày 27/6/2022 tại bãi giữ xe của Phạm Văn C tọa ấp A, xã M, huyện C, tỉnh Đồng Tháp, bị cáo Phạm Văn L đã có thực hiện hành vi dùng ly thủy tinh (loại có quay cam) là hung khí nguy hiểm đánh một cái vào vùng mắt trái của anh Nguyễn Hoàng H gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 32% tại thời điểm giám định.

[3] Xét về hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương nơi xảy ra vụ án.

[4] Khi thực hiện tội phạm, bị cáo đã thành niên, có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình, có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bản thân bị cáo nhận thức rõ việc xâm phạm đến sức khỏe của người khác là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện, chứng tỏ hành vi phạm tội của bị cáo là cố ý và tội phạm đã hoàn thành. Do đó, cần phải áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để bị cáo có thời gian học tập, cải tạo trở thành người có ý thức chấp hành pháp luật, đồng thời có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] Lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của người làm chứng, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

[6] Với những căn cứ nêu trên, Hội đồng xét xử kết luận, hành vi phạm tội của bị cáo Phạm Văn L đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

[7] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[8] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã bồi thường khắc phục hậu quả xong cho phía bị hại và được người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt; mặt khác trong vụ án này cũng có một phần lỗi của người bị hại. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b và s

khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; do đó, khi lượng hình cần áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[9] Xét thấy bị cáo có hai tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 và nhiều tình tiết giảm như đã nêu trên theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự; đồng thời, đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội và thái độ thành khẩn của bị cáo nên cần xem xét áp dụng khoản 1 Điều 54 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng.

[10] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, tuy tố và tại phiên tòa sơ thẩm, giữa bị cáo và người bị hại đã thỏa thuận bồi thường khắc phục hậu quả xong, người bị hại không còn yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[11] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

[12] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát huyện C về tội danh, khung hình phạt, mức hình phạt và các vấn đề khác là có căn cứ và phù hợp nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134; Điều 38; điểm b và s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Tuyên bố bị cáo **Phạm Văn L** phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

- Xử phạt bị cáo Phạm Văn L 03 (ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Đã xử lý xong.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Buộc bị cáo Phạm Văn L phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện Cao Lãnh;
- CA huyện Cao Lãnh;
- THADS huyện Cao Lãnh;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu VPTA & hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trương Trường Chinh